

Bài 5

PHP cơ bản

1. Giới thiệu về PHP

■ PHP là gì?

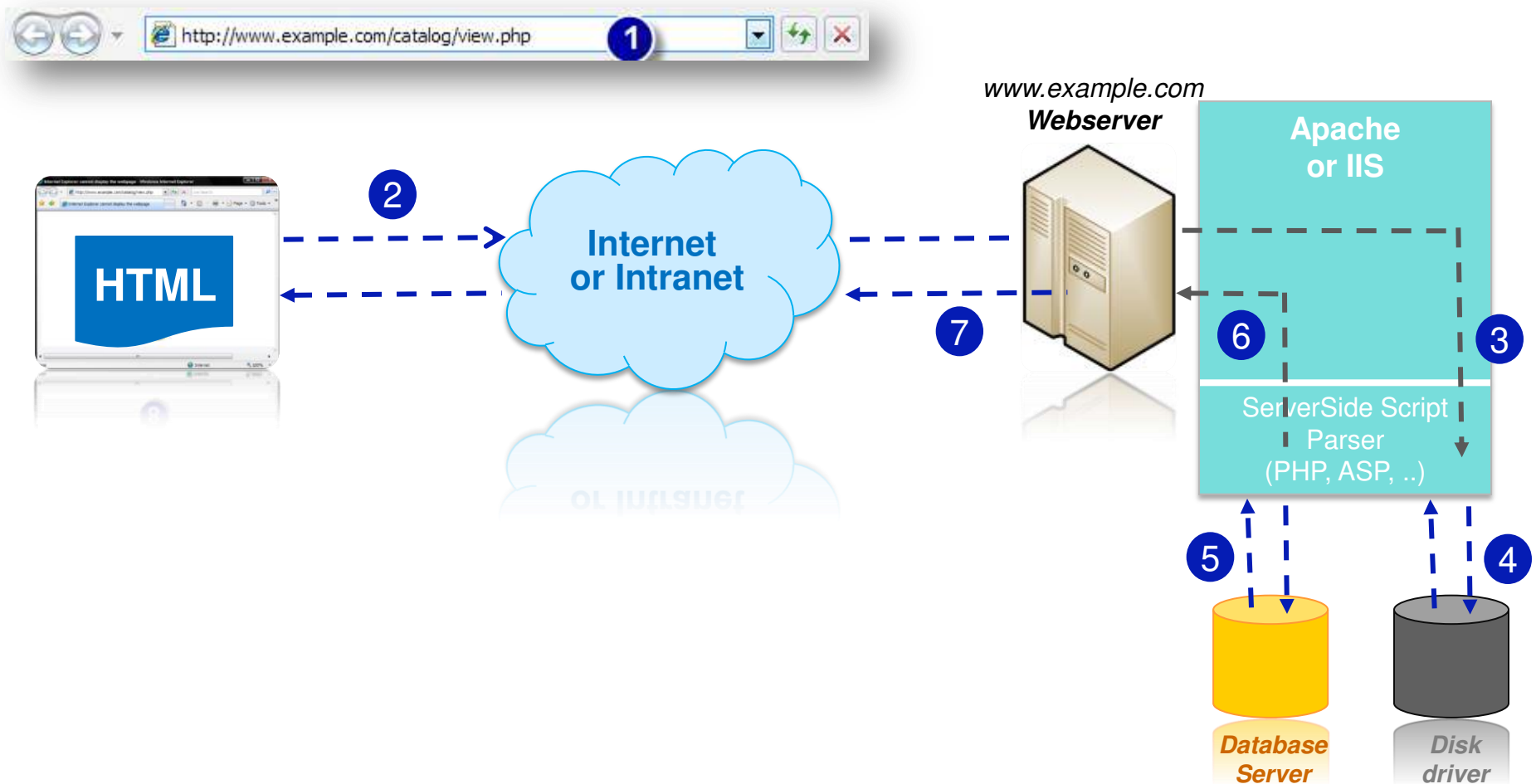
- PHP = PHP Hypertext Preprocessor, tên gốc là Personal Home Pages.
- PHP là ngôn ngữ viết web động.
- Bộ biên dịch PHP là phần mềm mã nguồn mở.
- Là ngôn ngữ server-side script, tương tự như ASP, JSP, ... thực thi ở phía WebServer
- Thường kết nối với hệ quản trị CSDL MySQL

Giới thiệu về PHP – Lịch sử phát triển

- **PHP** : [Rasmus Lerdorf](#) in 1994 (được phát triển để phát sinh các form đăng nhập sử dụng giao thức HTTP của Unix)
- **PHP 2 (1995)** : Chuyển sang [ngôn ngữ script xử lý trên server](#). Hỗ trợ CSDL, Upload File, khai báo biến, mảng, hàm đệ quy, câu điều kiện, biểu thức, ...
- **PHP 3 (1998)** : Hỗ trợ ODBC, [đa hệ điều hành](#), giao thức email (SNMP, IMAP), bộ phân tích mã PHP (parser) của [Zeev Suraski](#) và [Andi Gutmans](#)
- **PHP 4 (2000)** : Trở thành một thành phần độc lập cho các webserver. Parse đổi tên thành [Zend Engine](#). Bổ sung các tính năng bảo mật cho PHP
- **PHP 5 (2005)** : Bổ sung Zend Engine II hỗ trợ [lập trình HĐT](#), [XML](#) cho Web Services, SQLite

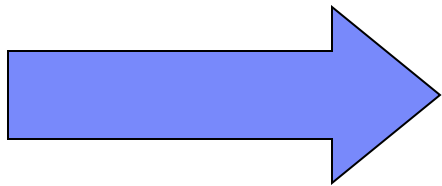


Cơ chế hoạt động của WebServer



Cài đặt

- Để thiết kế trang web sử dụng PHP & MySQL, cần cài đặt:
 - Máy chủ web Apache
 - PHP
 - Hệ quản trị cơ sở dữ liệu MySQL



XAMPP

Một số khái niệm

■ PHP nhúng vào HTML

– Có thể nhúng mã PHP vào mọi vị trí trong tài liệu HTML.

– Chèn mã PHP vào file HTML: Có 3 dạng chính

```
<?php echo("Hello World!"); ?>
```

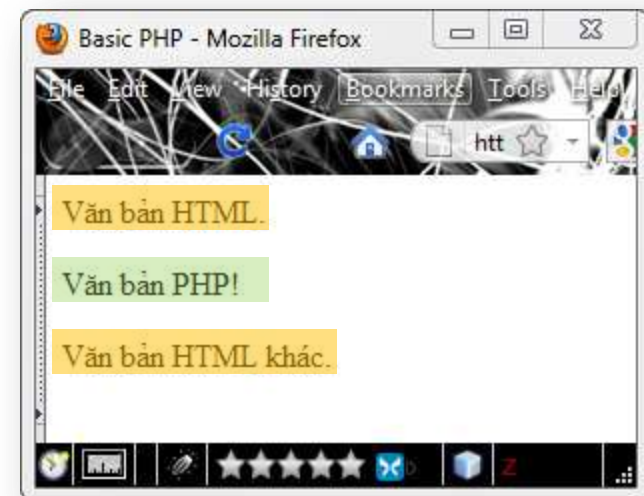
```
<? echo("Hello World!"); ?>
```

```
<script language="php">  
    echo("Hello World!");  
</script>
```

– Phần mở rộng của tập tin chứa mã PHP thường là **.php**: `index.php`, `giohang.php`, ...

Ví dụ 1

```
1 <!DOCTYPE HTML PUBLIC "-//W3C//DTD HTML 4.01 Transitional//EN">
2 <html>
3   <head>
4     <meta http-equiv="Content-Type" content="text/html; charset=UTF-8">
5     <title>Basic PHP</title>
6   </head>
7   <body>
8     <p>Văn bản HTML.</p>
9     <?php
10       echo '<p>Văn bản PHP!</p>';
11     ?>
12     <p>Văn bản HTML khác.</p>
13   </body>
14 </html>
```



Ví dụ 2

```

1 <!DOCTYPE HTML PUBLIC "-//W3C//DTD HTML 4.01 Transitional//EN">
2 <html>
3   <head>
4     <meta http-equiv="Content-Type" content="text/html; charset=UTF-8">
5     <title></title>
6   </head>
7   <body>
8     <?php
9       echo '<p>Khởi dữ liệu PHP 1.</p>';
10    ?>
11    <p>Dữ liệu HTML, <?php echo 'Dữ liệu PHP 2'; ?></p>
12
13    <?php echo '<b>'; ?>
14      Một ví dụ kết hợp HTML và PHP.
15    <?php echo '</b>'; ?>
16  </body>
17 </html>

```



Ví dụ 3

```

1 <!DOCTYPE HTML PUBLIC "-//W3C//DTD HTML 4.01 Transitional//EN">
2 <html>
3   <head>
4     <meta http-equiv="Content-Type" content="text/html; charset=UTF-8">
5     <title></title>
6   </head>
7   <body>
8     <?='<p>Some text to output.</p>'?>
9
10    <?php
11      echo '<p>Some text to output.</p>';
12    ?>
13
14  </body>
15 </html>

```



Không nên sử dụng cú pháp PHP viết tắt

Chỉnh sửa php.ini

Tham số	Ý nghĩa
short_open_tag = Off	Cho phép sử dụng <? ?>
asp_tags = Off	Cho phép sử dụng <% %>
post_max_size = 8M	Kích thước tối đa của dữ liệu gửi lên server
file_uploads = On	Cho phép upload file
upload_max_filesize = 2M	Kích thước tối đa của mỗi file upload

Một số khái niệm

▪ Đặc điểm của PHP

- Có khả năng đối tượng
- Thông dịch
- Phân biệt chữ hoa và chữ thường
- Lệnh kết thúc bằng dấu chấm phẩy “ ; ”
- PHP là một ngôn ngữ kịch bản ràng buộc lỏng:
 - Không cần khai báo trước, việc khai báo sẽ được tự động thực hiện khi sử dụng.
 - Không cần định kiểu. Kiểu giá trị sẽ được xác định phù hợp với dữ liệu đầu vào